

**TRẢ LỜI NỘI DUNG KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT CỦA CÁC TỈNH/THÀNH PHỐ VÀ BỘ, NGÀNH
THUỘC PHẠM VI GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN DÂN TỘC**

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBDT ngày /12/2024 của Ủy ban Dân tộc)

Các tỉnh/cơ quan	Nội dung kiến nghị, đề xuất	Nội dung trả lời
<p>Bình Định, Đắk Nông, Gia Lai, Quảng Ngãi, Quảng Trị, Bộ Nội vụ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Ngân hàng nhà nước Việt Nam</p>	<p>Sớm trình Thủ tướng Chính phủ Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ; đề xuất điều chỉnh, sửa đổi phạm vi, đối tượng, nội dung, tổ chức thực hiện của một số nội dung, tiêu dự án, dự án quy định tại Quyết định số 1719/QĐ-TTg.</p>	<p>Ngày 31/7/2024, Ủy ban Dân tộc đã trình Thủ tướng Chính phủ Tờ trình số 1358/TTr-UBDT về việc đề nghị thành lập Hội đồng thẩm định nhà nước, thẩm định Báo cáo NCKT điều chỉnh Chương trình MTQG DTTS&MN. Ngày 21/8/2024, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 878/QĐ-TTg về việc thành lập Hội đồng thẩm định nhà nước thẩm định Báo cáo NCKT điều chỉnh Chương trình MTQG DTTS&MN và Hội đồng đã họp thẩm định. UBDT đang phối hợp chặt chẽ với Hội đồng thẩm định nhà nước để sớm hoàn thành thẩm định Báo cáo NCKT điều chỉnh Chương trình MTQG DTTS&MN theo Kết luận của Hội đồng.</p>
<p>TP. Hà Nội, Quảng Ninh</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu và sớm có chỉ đạo, định hướng công tác xây dựng chỉ tiêu Chương trình MTQG DTTS&MN giai đoạn 2026-2030. - Sớm tham mưu Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo và chủ trì phối hợp với các Bộ, ngành chức năng sớm hướng dẫn việc xây dựng Chương trình MTQG DTTS&MN, giai đoạn II: từ năm 2026 đến năm 2030 (theo Nghị quyết số 88/2019/QH14 và Nghị quyết số 120/2020/QH14) để các địa phương chủ động xây dựng chương trình, đề án và kịp thời xây dựng kế hoạch 	<p>Trên cơ sở kết quả các Hội nghị đánh giá Chương trình, Ủy ban Dân tộc sẽ xây dựng Báo cáo Thủ tướng Chính phủ về Kết quả thực hiện Chương trình giai đoạn I, đề xuất nội dung, giải pháp Chương trình giai đoạn II, trong đó đề xuất Thủ tướng Chính phủ giao Ủy ban Dân tộc chủ trì, phối hợp với các Bộ ngành, địa phương xây dựng Báo cáo nghiên cứu khảo thi Chương trình giai đoạn II (2026-2030).</p>

Các tỉnh/cơ quan	Nội dung kiến nghị, đề xuất	Nội dung trả lời
	đầu tư công trung hạn thực hiện Chương trình giai đoạn 2026 - 2030 (nhất là với các địa phương được Trung ương giao chủ động sử dụng ngân sách địa phương để thực hiện Chương trình).	Sau khi được Thủ tướng Chính phủ giao nhiệm vụ, Ủy ban Dân tộc sẽ phối hợp với các Bộ ngành đẩy nhanh tiến độ hướng dẫn các địa phương.
Quảng Ninh	<p>Sớm hướng dẫn, triển khai thực hiện thí điểm dự án “Trung tâm kết nối giao thương thương mại, du lịch và quảng bá sản vật vùng đồng bào DTTS và miền núi” tại 04 địa phương (trong đó có tỉnh Quảng Ninh) đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021</p> <p>Hướng dẫn thực hiện một số nội dung về chi thăm hỏi, chúc mừng, tặng quà, động viên, gặp mặt đối với một số đơn vị, cá nhân là người dân tộc thiểu số theo quy định tại Nghị định số 127/2024/NĐ-CP ngày 10/10/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2021 của Chính phủ về công tác dân tộc.</p>	<p>Nội dung này đã được hướng dẫn tại khoản 11, Điều 1 Thông tư số 02/2023/TT-UBDT ngày 21/8/2023 của Ủy ban Dân tộc.</p> <p>Nghị định số 127/2024/NĐ-CP ngày 10/10/2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 của Chính phủ về Công tác dân tộc đã bổ sung quy định “Chi thăm hỏi, chúc mừng, tặng quà, động viên, gặp mặt đối với một số đơn vị, cá nhân là người dân tộc thiểu số” tại Điều 12a và giao Ủy ban Dân tộc hướng dẫn thực hiện các quy định tại điểm đ, h, i, k khoản 1 Điều này. Thực hiện quy định nêu trên, ngày 03/12/2024 Ủy ban Dân tộc đã ban hành Quyết định số 831/QĐ-UBDT về Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 127/2024/NĐ-CP ngày 10/10/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 của Chính phủ về Công tác dân tộc. Vì phải hướng dẫn dưới hình thức là văn bản quy phạm pháp luật do vậy, Lãnh đạo Ủy ban đã giao Vụ Chính sách dân tộc chủ trì, phối hợp với các Vụ, đơn vị xây dựng “Thông tư hướng dẫn thực hiện điểm đ, h, i, k khoản 1 Điều 12a Nghị định số 127/2024/NĐ-CP” trình Bộ trưởng, Chủ nhiệm.</p>

Các tỉnh/cơ quan	Nội dung kiến nghị, đề xuất	Nội dung trả lời
Kon Tum	<p>- Hiện nay có nhiều văn bản quản lý, điều hành, tổ chức thực hiện các chương trình do các cơ quan Trung ương ban hành, hướng dẫn, đề nghị các bộ, ngành chủ quản chương trình MTQG nghiên cứu, tổng hợp, hợp nhất các văn bản quản lý, điều hành, tổ chức thực hiện chương trình để địa phương dễ dàng nghiên cứu, áp dụng đồng bộ.</p>	<p>Mỗi Thông tư, văn bản hướng dẫn do 01 Bộ ban hành. Do vậy việc hợp nhất các văn bản không đảm bảo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. UBND đã tổng hợp chung và phối hợp với các Bộ, cơ quan trung ương xây dựng các sổ tay hướng dẫn gửi địa phương.</p>
	<p>- Nghiên cứu, thống nhất các bộ, cơ quan Trung ương về chế độ, hình thức, hệ thống mẫu, biểu báo cáo các Chương trình MTQG; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong báo cáo kết quả thực hiện các chương trình, trong đó đề nghị phân cấp việc thực hiện chế độ báo cáo đến cấp cơ sở (huyện, xã) để đảm bảo tính thường xuyên, liên tục của thông tin, số liệu báo cáo.</p>	<p>Hệ thống mẫu biểu và quy trình báo cáo đã được quy định tại Thông tư số 01/2022/TT-UBND. UBND đang nghiên cứu ứng dụng phần mềm quản lý Chương trình.</p>
Bình Định, Hà Giang, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	<p>* Đối với Dự án 1:</p> <p>- Đề nghị tăng mức hỗ trợ chuyên đổi nghề phù hợp với tình hình thực tế ngành, nghề tại địa phương.</p> <p>- Đề nghị Trung ương xem xét sớm ban hành văn bản mới thay thế Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 để các địa phương có cơ sở tiếp tục triển khai thực hiện cho vay vốn chính sách tín dụng ưu đãi theo Nghị định số 28/2022/NĐ-CP ngày 26/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ.</p> <p>- Đề nghị bổ sung Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định đối tượng hưởng hỗ trợ là “<i>hộ cận nghèo dân tộc thiểu số</i>” để thống nhất với chính sách hỗ trợ nhà ở của Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững và giảm bớt khó khăn cho các hộ DTTS</p>	<p>- Ủy ban Dân tộc sẽ tiếp thu, rà soát và phối hợp với cơ quan chủ dự án tham mưu nội dung đề xuất của địa phương.</p> <p>- Ủy ban Dân tộc đã hoàn thiện hồ sơ trình Hội đồng thẩm định Nhà nước, trong đó có đề xuất sửa đổi nội dung theo kiến nghị của địa phương.</p>

Các tỉnh/cơ quan	Nội dung kiến nghị, đề xuất	Nội dung trả lời
	<p>thuộc nhóm cận nghèo khi xây dựng nhà ở.</p> <p>- Đối với thực hiện chính sách tín dụng ưu đãi thực hiện Chương trình MTQG DTTS&MN theo Nghị định số 28/2022/NĐ-CP: Đề nghị Bộ Tài chính, Ủy ban Dân tộc (cơ quan chủ quản chương trình MTQG) khẩn trương tham mưu, báo cáo Chính phủ xem xét, bố trí nguồn vốn cho NHCSXH triển khai các chính sách tín dụng ưu đãi theo Nghị định số 28/2022/NĐ-CP cho giai đoạn 2024-2025, để nguồn vốn tín dụng chính sách được thông suốt, đảm bảo tính khả thi của chính sách được ban hành và người dân, đặc biệt là hộ đồng bào DTTS&MN được thụ hưởng các chính sách ưu đãi của Đảng và Nhà nước.</p>	<p>- Ủy ban Dân tộc đang và sẽ tiếp tục phối hợp với Ngân hàng Nhà nước - cơ quan chủ trì đề xuất về tín dụng chính sách, tham mưu về nội dung này.</p>
Lào Cai	<p>- Sớm có hướng dẫn các địa phương hoặc tham mưu Thủ tướng Chính phủ ban hành tiêu chí đánh giá phân định thôn đặc biệt khó khăn; phân định xã theo 3 khu vực làm cơ sở cho các địa phương thực hiện. Vì hiện nay, để đánh giá, xã, thôn, nếu căn cứ theo tiêu chí tại Quyết định 33/QĐ-TTg thì tiêu chí về tỷ lệ hộ nghèo (là chuẩn nghèo của giai đoạn 2016-2020) sẽ không phù hợp.</p> <p>- Chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương rà soát, đánh giá phân định lại các xã theo 3 khu vực tại thời điểm này, sau khi bị ảnh hưởng bởi cơn bão số 3 năm 2024 để có cơ sở xây dựng kế hoạch thực hiện chính sách dân tộc, thực hiện Chương trình MTQG DTTS&MN năm 2025 và giai đoạn 2026-2030.</p>	<p>- Theo yêu cầu của Quốc hội, Chính phủ phải xây dựng và ban hành tiêu chí phân định 3 khu vực trong năm 2020. Tại thời điểm xây dựng, Chính phủ chưa ban hành chuẩn nghèo giai đoạn 2021-2025. Do vậy phải căn cứ chuẩn nghèo giai đoạn 2016-2020. Chuẩn nghèo giai đoạn 2021-2025 so với giai đoạn 2016-2020 cơ bản thay đổi mức thu nhập hộ gia đình nông thôn từ 700.000 đồng lên 1.000.000 đồng nên cơ bản không ảnh hưởng đến việc lựa chọn địa bàn khó khăn nhất.</p> <p>- Thời gian xây dựng và ban hành tiêu chí, tổ chức rà soát của các địa phương khoảng 12 tháng. Quốc hội đã thông qua dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 tại kỳ họp thứ 8, tháng 11/2024. Do vậy, việc ban hành tiêu chí mới, tổ chức rà soát lại phân định 3 khu vực hiện nay là không khả thi,</p>

Các tỉnh/cơ quan	Nội dung kiến nghị, đề xuất	Nội dung trả lời
		<p>ảnh hưởng đến triển khai thực hiện chính sách hiện hành. Đồng thời, cơ bản các thôn, xã khó khăn nhất vẫn thuộc diện ĐBKK và đang thụ hưởng chính sách. Riêng đối với các địa bàn ảnh hưởng con báo số 3, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết 143/NQ-CP ngày 17/9/2024 để hỗ trợ khắc phục hậu quả.</p> <p>Việc rà soát danh sách thôn, xã Ủy ban Dân tộc đang thực hiện đúng theo quy định của Thủ tướng Chính phủ, trong đó năm 2024 đã bổ sung tỉnh Lào Cai 02 phường thuộc khu vực I, 02 thôn ĐBKK và 21 thôn thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi.</p> <p>Hiện nay, Ủy ban Dân tộc đã báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ để xây dựng tiêu chí phân định vùng DTTS&MN giai đoạn 2026-2030, hoàn thành trong năm 2025 để các địa phương tổ chức rà soát, xác định làm cơ sở cho xây dựng, áp dụng chính sách giai đoạn tiếp theo.</p>
<p>Ninh Bình, Bộ Nội vụ, Bộ Tư pháp</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Đề nghị cấp có thẩm quyền quan tâm, tăng cường công tác đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ công chức, viên chức làm công tác dân tộc, cán bộ có liên quan đến việc thực hiện các dự án của Chương trình MTQG DTTS&MN. - Phối hợp để tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng cho cán bộ, công chức làm công tác dân tộc các cấp giai đoạn 2021-2025 - Xây dựng, quy hoạch, bổ nhiệm đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, bảo đảm về số lượng và chất lượng. 	<p>Tại Khoản 3, Điều 11, Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 của Chính phủ quy định: “<i>Các Bộ, ngành, địa phương có trách nhiệm quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm, sử dụng đội ngũ cán bộ người dân tộc thiểu số</i>”.</p> <p>Bên cạnh đó, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 402/QĐ-TTg ngày 14/03/2016 về phê duyệt Đề án phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người DTTS trong thời kỳ mới.</p> <p>Đề nghị các bộ, ngành, địa phương căn cứ các quy định nêu trên để thực hiện.</p>

Các tỉnh/cơ quan	Nội dung kiến nghị, đề xuất	Nội dung trả lời
Khánh Hòa	<p>Hiện nay, trên địa bàn vùng đồng bào DTTS&MN đang triển khai thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia, trong đó Chương trình MTQG DTTS&MN và Chương trình giảm nghèo có nhiều nội dung thực hiện giống nhau cả về nội dung, đối tượng nhưng mức hỗ trợ thì khác nhau; mặt khác, hiện nay đang thực hiện tinh gọn tổ chức, bộ máy và theo đó, Chương trình MTQG giảm nghèo sẽ chuyển về cho Ủy ban Dân tộc thực hiện. Đề nghị Ủy ban Dân tộc và các bộ ngành trung ương nghiên cứu ghép 02 Chương trình này lại thành một Chương trình, trong đó có phân định vùng đồng bào DTTS&MN sẽ ưu tiên và hỗ trợ nhiều hơn... để giảm đầu mối, giảm thủ tục hành chính, tránh chồng chéo, tạo điều kiện thuận lợi cho địa phương quản lý, điều hành và thực hiện.</p>	<p>Ủy ban Dân tộc ghi nhận và sẽ nghiên cứu đề xuất của địa phương. Trên cơ sở chỉ đạo của Quốc hội, Chính phủ, TTCP, Ủy ban Dân tộc sẽ phối hợp với các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương đề xuất giải pháp phù hợp nhằm triển khai đồng bộ các chính sách của 02 Chương trình MTQG.</p>
	<p>Trong năm 2025 cần tập trung hoàn thành việc rà soát, điều chỉnh, bổ sung và ban hành mới những cơ chế, chính sách nhất quán, đồng bộ, dễ hiểu, dễ làm, tăng cường phân cấp, phân quyền và trách nhiệm cho địa phương để triển khai giai đoạn 2026 - 2030 ngay sau khi Quốc hội và Chính phủ phê duyệt Chương trình, tránh tình trạng còn phải chờ đợi cơ chế, chính sách, văn bản hướng dẫn thực hiện của các bộ, ngành. Việc ban hành các văn bản của các bộ ngành trung ương cần có sự thống nhất, tránh xung đột, rõ ràng, cố gắng hạn chế viện dẫn và các điều kiện ràng buộc... để tạo thuận lợi cho địa phương thực hiện.</p>	<p>Ủy ban Dân tộc tiếp thu và sẽ nghiên cứu, tổng hợp trong thiết kế, xây dựng Chương trình giai đoạn 2026-2030.</p>
	<p>Nhiệm vụ quan trọng, có yếu tố quyết định sự thành công của Chương trình trong những năm đến là nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống của người dân, giảm nghèo bền vững và để đạt</p>	<p>Ủy ban Dân tộc tiếp thu và sẽ nghiên cứu, tổng hợp trong thiết kế, xây dựng Chương trình giai đoạn 2026-2030.</p>

Các tỉnh/cơ quan	Nội dung kiến nghị, đề xuất	Nội dung trả lời
	<p>được mục tiêu “thu hẹp dân khoảng cách về mức sống, thu nhập so với bình quân chung của cả nước (tối thiểu bằng 1/2 bình quân chung cả nước)” thì cần có những chính sách ưu đãi đủ mạnh về đất đai, thuế, vốn tín dụng, hỗ trợ đầu tư, hỗ trợ sản xuất... để thu hút doanh nghiệp tham gia đầu tư, phát triển và mở rộng sản xuất kinh doanh ở vùng đồng bào DTTS&MN, đây là vấn đề mấu chốt để xây dựng, hình thành và phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị; giải quyết tình trạng thiếu đất sản xuất, tạo việc làm, sinh kế cho người dân, nâng cao thu nhập và tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.</p>	
	<p>Tập trung hỗ trợ phát triển sản xuất, nhất là phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, vì đây là phương thức sản xuất tất yếu, có tính bền vững của sản xuất hàng hoá nói chung và ngành nông nghiệp nói riêng trong nền kinh tế thị trường. Vì vậy, cần có những chính sách hỗ trợ thông thoáng hơn, kích thích sự ham muốn, tạo động lực mạnh mẽ để doanh nghiệp và mọi người dân ở vùng đồng bào DTTS&MN đều được tham gia, trong đó hộ nghèo, cận nghèo được hỗ trợ nhiều hơn để huy động được nguồn lực của doanh nghiệp và Nhân dân tham gia vào Chương trình, hình thành phong trào của toàn dân thi đua lao động sản xuất, tương thân tương ái, hỗ trợ giúp nhau cùng phát triển.</p>	<p>Ủy ban Dân tộc tiếp thu và sẽ nghiên cứu, tổng hợp trong thiết kế, xây dựng Chương trình giai đoạn 2026-2030.</p>
	<p>Nghị quyết số 111/2024/QH15 ngày 18/01/2024 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù thực hiện các chương trình MTQG đã tạo rất nhiều thuận lợi cho các địa phương chủ động triển khai thực hiện các mục tiêu của Chương trình</p>	<p>Quyết định số 39/2021/QĐ-TTg ngày 30/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về Ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỉ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình giai đoạn 2021 - 2030, giai</p>

Các tỉnh/cơ quan	Nội dung kiến nghị, đề xuất	Nội dung trả lời
	<p>đã đề ra, phù hợp với thực tế của từng địa phương, nhất là ở cấp xã; tiến độ giải ngân nguồn vốn, nhất là vốn sự nghiệp khá tốt so với trước đó. Vì vậy, cần xem xét điều chỉnh và bỏ nội dung “Tiêu chí phân bổ vốn thực hiện từng Dự án” tại Quyết định số 39/2021/QĐ-TTg ngày 30/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về Ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỉ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 - 2025.</p>	<p>đoạn I: từ năm 2021 – 2025 là căn cứ để phân bổ nguồn lực của Chương trình cấp trung ương. Việc phân bổ nguồn lực tại địa phương thực hiện theo nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ của từng tỉnh. Đề nghị các địa phương căn cứ thực hiện.</p>
	<p>Theo Nghị định số 38/2023/NĐ-CP của Chính phủ quy định địa bàn thực hiện là “Địa bàn đặc biệt khó khăn, khó khăn, các địa bàn khác thuộc phạm vi đầu tư của các Chương trình MTQG”; đồng thời, theo Quyết định số 1719/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ quy định địa bàn thực hiện là: “Các xã, thôn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi”. Tuy nhiên, tại Khoản 10, Điều 1 Thông tư số 02/2023/TT-UBND ngày 21/8/2023 của Ủy ban Dân tộc quy định thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng chỉ ở “Địa bàn tại các xã ĐBKK, thôn ĐBKK thuộc vùng đồng bào DTTS&MN” là chưa phù hợp với Nghị định số 38/2023/NĐ-CP và Quyết định 1719/QĐ-TTg; mặt khác, hiện nay tại địa bàn các xã khu vực I, II vẫn còn nhiều hộ nghèo, cận nghèo cần được hỗ trợ phát triển sản xuất để vươn lên thoát nghèo. Đề nghị Ủy ban Dân tộc sớm điều chỉnh, bổ sung Thông tư số 02/2023/TT-UBND cho phù hợp với quy định pháp luật và thực tế.</p>	<p>Nguyên tắc và mục tiêu của Chương trình là phát triển sản xuất mang tính bền vững, cần triển khai các chuỗi liên kết để đảm bảo hỗ trợ có trọng tâm, trọng điểm, dài hạn. Do vậy, đề nghị các địa phương quan tâm hơn nữa trong xây dựng và triển khai các dự án phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị. Do vậy, chỉ thực hiện các dự án phát triển sản xuất cộng đồng đối với địa bàn đặc biệt khó khăn.</p>

Các tỉnh/cơ quan	Nội dung kiến nghị, đề xuất	Nội dung trả lời
	<p>Đề công tác tuyên truyền vận động hiệu quả thì trước hết cần tập trung xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ tham gia thực hiện Chương trình và đội ngũ cán bộ trực tiếp làm công tác tuyên truyền, vận động ở cơ sở hội đủ các tiêu chuẩn: Kiên trì, trách nhiệm, sâu sát, gần dân, hiểu biết văn hóa, phong tục tập quán, đặc điểm tâm lý của đồng bào DTTS nơi mình công tác; có kiến thức về công tác dân tộc, có kỹ năng tốt về tuyên truyền, vận động, nói dân tin, dân làm theo. Theo đó, phải có chính sách hỗ trợ thoả đáng, phù hợp với thực tế tình hình hiện nay cho đội ngũ cán bộ làm công tác tuyên truyền, vận động nhất là ở thôn, bản, làng... để động viên, khuyến khích cán bộ không hưởng lương trực tiếp tham gia làm công tác tuyên truyền, vận động.</p>	<p>Ủy ban Dân tộc tiếp thu và sẽ nghiên cứu, tổng hợp trong thiết kế, xây dựng Chương trình giai đoạn 2026-2030.</p>
Quảng Nam	<p>1. Cho ý kiến bằng văn bản về việc cấp xã không đủ năng lực làm chủ đầu tư nguồn vốn duy tu bảo dưỡng và có văn bản đề nghị UBND huyện giao cho cơ quan, đơn vị chức năng huyện thụ hưởng Chương trình thực hiện chủ đầu tư nguồn vốn duy tu bảo dưỡng.</p> <p>2. Đối với đề xuất nội dung cơ chế, chính sách đặc thù chương trình giai đoạn 2026 - 2030.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cơ chế chính sách đặc thù đối với hộ dân sinh sống trong vùng nguy cơ sạt lở đất, lũ quét khi di chuyển đến nơi ở mới an toàn. - Đề xuất quy định tỷ lệ % mức chi phí quản lý chương trình và nguồn kinh phí thực hiện. 	<p>1. Đề nghị địa phương chủ động thực hiện theo quy định về phân cấp của HĐND tỉnh.</p> <p>2. Ủy ban Dân tộc tiếp thu, nghiên cứu tổng hợp vào nội dung đề xuất Chương trình giai đoạn 2026 - 2030.</p>

Các tỉnh/cơ quan	Nội dung kiến nghị, đề xuất	Nội dung trả lời
Bình Định	<p>* Đối với Dự án 3: - Tên Nội dung 1 “<i>Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị</i>” của Tiểu dự án 2 trùng với tên của một hình thức hỗ trợ trong Nội dung 1, gây khó khăn, nhầm lẫn trong quá trình triển khai thực hiện. Do đó, đề nghị sửa tên Nội dung 1 của Tiểu dự án 2 thành “<i>Hỗ trợ phát triển sản xuất</i>”.</p> <p>- Sớm có văn bản hướng dẫn cụ thể thực hiện nội dung số 03 Tiểu dự án 2 Dự án 3: Thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng đồng bào DTTS&MN.</p> <p>* Đối với Dự án 5: Nâng mức hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo nghề dưới 03 tháng quy định tại Điều 7 và Điều 8 Thông tư số 152/2016/TT-BTC ngày 17/10/2016; Bổ sung đối tượng thụ hưởng Chương trình: <i>Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên</i>, vì đây là cơ sở công lập thuộc UBND cấp huyện và có liên quan trong tất cả các nội dung đến phát triển giáo dục nghề nghiệp.</p>	<p>- Mục tiêu của Chương trình là đẩy mạnh hoạt động hỗ trợ PTSX theo chuỗi giá trị, đề nghị địa phương quan tâm thực hiện theo đúng nguyên tắc, mục tiêu của Chương trình.</p> <p>- Nội dung này đã được hướng dẫn tại Thông tư số 02/2022/TT-UBND và Thông tư số 55/2023/TT-BTC.</p> <p>Ủy ban Dân tộc sẽ tiếp thu, rà soát và phối hợp với cơ quan chủ dự án tham mưu nội dung đề xuất của địa phương. Riêng Trung tâm <i>Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên</i> đã được Bộ chủ quản và các Bộ ngành trả lời địa phương.</p>
Quảng Ninh	<p>Tham mưu Thủ tướng Chính phủ ban hành về tiêu chí xếp loại xã miền núi, vùng cao để thay thế các quyết định đã ban hành trước năm 2000 để làm cơ sở xây dựng và thực hiện các chính sách dân tộc trong giai đoạn mới.</p>	<p>Theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban Dân tộc đã phối hợp với các Bộ ngành, địa phương tham mưu cho Chính phủ về đánh giá, đề xuất phân định miền núi, vùng cao cho thời gian tới. Ngày 03/4/2024, Chính phủ đã có Tờ trình số 126-TTr-CP gửi Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định. Như vậy, ngay sau khi Ủy ban Thường vụ Quốc hội có ý kiến chỉ đạo, Ủy ban Dân tộc sẽ tiếp tục tham mưu cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ thực hiện các nội dung tiếp theo.</p>

Các tỉnh/cơ quan	Nội dung kiến nghị, đề xuất	Nội dung trả lời
Bình Định, Đắk Nông	<p>* Đối với Dự án 9: Đối với Tiểu dự án 1: - Đề nghị sớm có văn bản hướng dẫn thực hiện, để địa phương chủ động thực hiện hoặc có phương án điều chỉnh kinh phí, đảm bảo hiệu quả nguồn vốn và tỷ lệ giải ngân Chương trình. - Hướng dẫn thực hiện Tiểu dự án 1: Đầu tư phát triển kinh tế - xã hội các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, dân tộc có khó khăn đặc thù (hiện nay đang tạm dừng triển khai thực hiện); sớm tổng hợp, rà soát, điều chỉnh, bổ sung danh sách xã, thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào DTTS&MN để các địa phương có cơ sở, căn cứ triển khai thực hiện.</p>	<p>Ủy ban Dân tộc đã đề xuất trong nội dung sửa đổi Quyết định 1719/QĐ-TTg trình Hội đồng thẩm định Nhà nước.</p>
Đắk Nông	<p>Thực hiện số hóa việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo Thông tư số 01/2022/TT-UBND ngày 26/5/2022 của Ủy ban Dân tộc nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho địa phương trong công tác theo dõi, quản lý và thực hiện báo cáo định kỳ.</p> <p>Về công tác tổ chức cán bộ: Để công tác tiếp nhận Ban Tôn giáo thuộc Sở Nội vụ, chuyển chức năng, nhiệm vụ về giảm nghèo của Sở Lao động, Thương binh và xã hội về Ban Dân tộc được thống nhất và phù hợp với các quy định từ Trung ương đến địa phương; kiến nghị với Ủy ban Dân tộc sớm có văn bản hướng dẫn để Ban Dân tộc có cơ sở trình UBND tỉnh điều chỉnh sửa đổi, bổ sung một số Điều về chức năng, nhiệm vụ của Ban Dân tộc (điều chỉnh Quyết định số 23/2022/QĐ-UBND).</p>	<p>Ủy ban Dân tộc đã và đang nghiên cứu ứng dụng phần mềm quản lý Chương trình MTQG DTTS&MN để tạo thuận lợi cho địa phương và các cơ quan, đơn vị trong công tác theo dõi, quản lý và thực hiện báo cáo định kỳ.</p> <p>Ngày 18/12/2024, Ban Chỉ đạo về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Chính phủ đã có Văn bản số 24/CV-BCDDTKNQ18 về định hướng, gợi ý một số nội dung về sắp xếp tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện gửi các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Trên cơ sở đó, đề nghị tỉnh thực hiện theo định hướng của Trung ương.</p> <p>Hiện nay, Ủy ban Dân tộc đang trong quá trình thực hiện tổng kết Nghị quyết 18-NQ/TW và sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy theo định hướng chỉ đạo của Trung ương. Sau khi được cấp có thẩm quyền</p>

Các tỉnh/cơ quan	Nội dung kiến nghị, đề xuất	Nội dung trả lời
		quyết định thông qua, Ủy ban Dân tộc sẽ tham mưu thực hiện theo quy định.
Gia Lai	<p>Nghị định số 75/2023/NĐ-CP ngày 19/10/2023 của Chính Phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 146/2018/NĐCP ngừng hỗ trợ 70% mức đóng BHYT từ 01/11/2026 cho “người dân tộc thiểu số đang sinh sống tại địa bàn các xã khu vực II, khu vực III, thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2016- 2020 mà các xã này không còn trong danh sách các xã khu vực 77, khu vực III, thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021-2025 theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ Vì vậy, đề nghị Ủy ban Dân tộc phối hợp với các bộ, ngành có liên quan tham mưu cơ quan có thẩm quyền bổ sung quy định đối tượng trên vào nhóm được ngân sách nhà nước hỗ trợ mức đóng BHYT, đảm bảo đối tượng tham gia BHYT được duy trì bền vững nhằm tạo điều kiện cho đồng bào DTTS tiếp cận dịch vụ y tế, khám, chữa bệnh thông qua chính sách BHYT, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18/11/2019 về phê duyệt đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021-2030 đã đặt ra mục tiêu đến năm 2025: 98% đồng bào DTTS tham gia BHYT.</p>	<p>Để giảm bớt khó khăn, tránh việc dừng đột ngột chính sách, Chính phủ đã ban hành Nghị định 75/2023/NĐ-CP tiếp tục hỗ trợ 70% kinh phí mua bảo hiểm y tế trong vòng 36 tháng kể từ ngày 01/11/2023 cho người dân tộc thiểu số đang sinh sống tại địa bàn các xã khu vực II, khu vực III, thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016-2020 mà các xã này không còn trong danh sách các xã khu vực II, khu vực III, thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ; tức là sẽ dừng hỗ trợ tại thời điểm 01/11/2026.</p> <p>- Theo quy định của Luật sửa đổi một số điều của Luật bảo hiểm y tế số vừa được Quốc hội khóa 15 thông qua quy định tại điểm g), khoản 4, Điều 12: “Người dân tộc thiểu số đang sinh sống tại các xã được xác định không còn thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn thì được ngân sách nhà nước hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế theo quy định của Chính phủ”.</p> <p>Do vậy, trong quá trình xây dựng Nghị định, Ủy ban Dân tộc sẽ phối hợp với cơ quan soạn thảo để tham mưu cho Chính phủ đảm bảo đúng quy định của Luật số 51/2024/QH15 ngày 27/11/2024.</p>

Các tỉnh/cơ quan	Nội dung kiến nghị, đề xuất	Nội dung trả lời
Bộ Nội vụ	Chính sách dân tộc và chính sách tôn giáo có nhiều điểm tương đồng trong công tác của hai lĩnh vực này. Do vậy, cần tăng cường mối quan hệ và thường xuyên trao đổi kinh nghiệm trong việc triển khai, thực hiện các nhiệm vụ này	<p>Hiến pháp nước CHXHCN Việt nam đã nêu rõ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các dân tộc bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng và giúp nhau cùng phát triển, nghiêm cấm mọi hành vi kỳ thị, chia rẽ dân tộc. Nhà nước thực hiện chính sách phát triển toàn diện và tạo điều kiện để các dân tộc thiểu số phát huy nội lực, cùng phát triển với đất nước. - Mọi người có quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo, theo hoặc không theo một tôn giáo nào. Các tôn giáo bình đẳng trước pháp luật; Nhà nước tôn trọng và bảo hộ quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo. Không ai được xâm phạm tự do tín ngưỡng, tôn giáo hoặc lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để vi phạm pháp luật. <p>Như vậy, cả 2 lĩnh vực dân tộc và tôn giáo đã được Hiến định, hướng đến mục tiêu chung là đoàn kết dân tộc và được Nhà nước hỗ trợ thông qua hệ thống các chính sách dân tộc, chính sách tôn giáo. Ủy ban Dân tộc thống nhất với Bộ Nội vụ và sẽ chỉ đạo các đơn vị chức năng từ Trung ương đến địa phương tiếp tục tăng cường, phối hợp chặt chẽ để thực hiện tốt chính sách của Đảng và Nhà nước, nhất là chính sách tôn giáo trong đồng bào DTTS.</p>
Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	Nghiên cứu, rà soát, đề xuất cơ chế phù hợp áp dụng các xã khu vực III sau khi được công nhận đạt chuẩn Nông thôn mới (điều chỉnh, sửa đổi Điều 3 Quyết định 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng DTTS&MN giai đoạn 2021-2025), báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét,	<p>1. Theo quy định của pháp luật hiện hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quan điểm chỉ đạo của Quốc hội tại Nghị quyết số 88/2019/QH14 là ưu tiên đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, tập trung cho địa bàn đặc biệt khó khăn, ĐBKK.

Các tỉnh/cơ quan	Nội dung kiến nghị, đề xuất	Nội dung trả lời
	<p>quyết định, để đảm bảo lợi ích tối đa cho người dân, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số, sinh sống trên địa bàn các xã khu vực III, khuyến khích đẩy nhanh tiến độ xây dựng NTM trên địa bàn đặc biệt khó khăn, góp phần hoàn thành mục tiêu chung của Chương trình MTQG DTTS&MN.</p>	<p>- Nghị quyết 28/NQ của Chính phủ quy định: địa bàn ĐBKK gồm xã khu vực III, thôn ĐBKK; địa bàn khó khăn gồm xã khu vực II; địa bàn tương đối phát triển gồm xã khu vực I.</p> <p>- Quyết định 33/2020/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ quy định xã đạt chuẩn NTM là xã khu vực I (địa bàn tương đối phát triển)</p> <p>- Luật bảo hiểm y tế, các Nghị định của Chính phủ, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định đối tượng thụ hưởng áp dụng với địa bàn khó khăn, ĐBKK.</p> <p>2. Theo kết quả đánh giá của các địa phương đối với xã khu vực II, khu vực III đạt chuẩn nông thôn mới:</p> <p>- Trước khi xã đạt chuẩn NTM: (i) Tổng số đối tượng nhận hỗ trợ là 1.227.968 đối tượng; (ii) Tổng kinh phí hỗ trợ là 1.507 tỷ đồng.</p> <p>- Sau khi xã đạt chuẩn NTM: (i) Tổng số đối tượng nhận hỗ trợ là 743.009 đối tượng; (ii) Tổng kinh phí hỗ trợ là 1.295 tỷ đồng.</p> <p>Như vậy: (i) Về quy định pháp luật: Nếu sửa đổi, ban hành Quyết định của Thủ tướng Chính phủ cho các xã không thuộc diện khó khăn, ĐBKK tiếp tục thụ hưởng chính sách sẽ trái với Luật, Nghị định của Chính phủ. (ii) Về thực tế: xã khu vực II, khu vực III đạt chuẩn NTM thôi hưởng các chính sách của xã khu vực II, khu vực III. Các thôn ĐBKK đã</p>

Các tỉnh/cơ quan	Nội dung kiến nghị, đề xuất	Nội dung trả lời
		<p>được phê duyệt tại Quyết định 612 vẫn tiếp tục được thụ hưởng chính sách. Do vậy, về cơ bản các đối tượng khó khăn, ĐBKK vẫn đang tiếp tục thụ hưởng chính sách (thể hiện qua so sánh số kinh phí nhà nước đang tiếp tục hỗ trợ cho các xã khu vực II, khu vực III đã đạt chuẩn NTM ở trên).</p> <p>Do đó, cả về quy định pháp luật và thực tế những nơi khó khăn, ĐBKK vẫn đang được ưu tiên hỗ trợ theo đúng quan điểm chỉ đạo của Nghị quyết 88/2019/QH14 của Quốc hội.</p>
Bộ Tài chính	<p>1. Đề nghị Ủy ban Dân tộc, các Bộ, cơ quan Trung ương được giao quản lý Chương trình, Dự án, Tiểu Dự án của Chương trình trong giai đoạn 2021 - 2025 tiến hành tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện. Trên cơ sở đó, thống nhất phạm vi, nhất là về địa bàn, đối tượng thực hiện Chương trình giai đoạn 2026 - 2030 từ khâu xây dựng các báo cáo trình các cấp có thẩm quyền, trình Quốc hội (theo Nghị quyết số 120/2020/QH14 ngày 19/6/2020, năm 2025 tổng kết việc thực hiện Chương trình giai đoạn I, trình Quốc hội xem xét, quyết định việc thực hiện Chương trình giai đoạn II từ năm 2026 - 2030).</p> <p>2. Đề nghị Ủy ban Dân tộc kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền duy trì, mở rộng những chính sách đem lại ổn định đời sống cho đồng bào DTTS, hỗ trợ học sinh những vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn; nhân rộng mô hình hỗ trợ gạo cho các Dự án trồng rừng vì tính hiệu quả thiết thực, góp phần ứng phó với sự biến đổi khí hậu, tạo công ăn việc cho người dân, thực hiện xóa đói giảm nghèo bền vững,</p>	<p>1. Ủy ban Dân tộc đang phối hợp với các Bộ ngành tổ chức đánh giá kết quả thực hiện Chương trình giai đoạn I, đề xuất nội dung, giải pháp cho Chương trình giai đoạn II, trong đó có nội dung kiến nghị của Bộ Tài chính. Trên cơ sở kết quả đánh giá, UBĐT sẽ báo cáo Thủ tướng Chính phủ về các nội dung, giải pháp của Chương trình giai đoạn II - 2026-2030.</p> <p>2. Ủy ban Dân tộc sẽ tiếp tục phối hợp với các cơ quan chủ trì dự án, tiểu dự án và địa phương rà soát, đánh giá và nghiên cứu điều chỉnh trong giai đoạn I và đề xuất hoàn thiện các chính sách này trong giai đoạn II.</p>

Các tỉnh/cơ quan	Nội dung kiến nghị, đề xuất	Nội dung trả lời
	bảo vệ, phát triển tài nguyên rừng gắn với phát triển kinh tế vùng khó khăn, bảo đảm công tác an sinh xã hội, phát triển trên địa bàn.	